

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỊNH QUÁN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HSST  
Ngày 25 tháng 01 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Xuân Hòa.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trương Thị Lệ Thanh; Ông Lý Và Dưỡng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Quách Kim Lân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, Tòa án nhân dân huyện Định Quán đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 137/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thị H – sinh năm 1966 tại Bến Tre.

Nơi cư trú: Tổ 5, ấp 2, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai;

Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 02/12; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Con ông Trần Văn S (đã chết) và bà Lê Thị C – sinh năm 1938; Có chồng Trần Văn T – sinh năm 1959 (đã ly hôn) và 03 con (lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1989); Tiền án; tiền sự: Không;

*Về nhân thân:* Ngày 24/02/2012, bị Công an huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xử phạt 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc”. Chấp hành xong quyết định ngày 26/02/2012.

Khởi tố, “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay “có mặt”.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 16/4/2020, Dương Thị N, Đinh Thị Phương H, Nguyễn Thị T1, Nguyễn Thị T2, Trần Thị H, Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị Mỹ P, Trần Văn B, Dương Thị N và một số đối tượng khác chưa rõ nhân thân, lai lịch rủ nhau đến chòi rẫy bỏ hoang thuộc ấp 2, xã T, huyện Đ để cùng nhau đánh bài “Bình An Độ” thắng thua bằng tiền. Để đánh bạc, Nguyễn Thị T2 đã nhờ 01 người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) ở gần khu vực đó mua dùm 04 bộ bài tây và sử dụng 02 cái chiếu có sẵn trong chòi để đánh bạc.

Cách thức đánh bài “Bình An Độ” như sau: Người làm cái dùng bộ bài tây 52 lá chia đều mỗi tụ 06 quân bài xếp thành 02 chi, mỗi chi là 03 lá bài, bài lớn nhất là 03 tây (J,Q,K), sau đó theo thứ tự từ 09 nút đến bù (0 nút). Khi chia bài bài, người chơi phải đặt tiền đặt cược trước trên chiếu bạc từ 100.000đ đến 200.000đ, sau đó mở bài để so sánh, trực tiếp tính thắng thua với người làm cái. Nếu bài của người chơi lớn hơn bài của người làm cái 02 chi thì người làm cái phải chung tiền cho người chơi còn nếu bài của người chơi lớn hơn 01 chi, thua 01 chi hoặc đồng bài thì người chơi và người làm cái huê và ngược lại. Ban đầu, đối tượng N làm cái sau đó N và H chung nhau làm cái.

Cả nhóm đánh bạc đến 15 giờ 40 phút cùng ngày thì bị Công an bắt quả tang Trần Thị H cùng Dương Thị N, Đinh Thị Phương H, Nguyễn Thị T1, Nguyễn Thị T2, Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị Mỹ P, Trần Văn B và Dương Thị N đang đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài “Bình An Độ”; riêng đối tượng tên Nam và một số đối tượng khác chạy thoát. Tang vật Công an đã thu giữ:

- 02 bộ bài tây đã qua sử dụng; 02 bộ bài tây chưa sử dụng;
- 02 cái chiếu (mỗi cái có kích thước 1m x 2m).
- 13 điện thoại di động các loại; 06 xe mô tô các loại.
- Tiền thu giữ trên chiếu bạc và xung quanh chiếu bạc là 5.900.000đ, gồm: Thu tại vị trí của Trần Văn B là 700.000đ; thu tại vị trí của Nguyễn Thị P là 2.000.000đ; thu giữ tại vị trí của Dương Thị N là 1.050.000đ và 2.150.000đ là số tiền mà các đối tượng vớt lại chiếu bạc khi bỏ chạy.
- Tiền thu giữ trong người các đối tượng là: 12.500.000đ gồm: Thu của Nguyễn Thị T1 là 4.400.000đ; thu của Dương Thị N là 4.500.000đ; thu của Nguyễn Thị Mỹ P là 850.000đ; thu của Đinh Thị Phương H là 400.000đ; thu của Nguyễn Thị P là 350.000đ và thu của Trần Văn B là 2.000.000đ.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau:

- Nguyễn Thị P dùng 4.350.000đ vào việc đánh bạc. P thua 2.000.000đ, còn 2.350.000đ.

- Nguyễn Thị T1 dùng 3.800.000đ vào việc đánh bạc. T1 thắng 600.000đ nên thu trong người T1 4.400.000 đồng.

- Dương Thị N dùng 2.700.000đ đánh bạc. Đinh Thị Phương H đưa cho N thêm 500.000đ để cùng nhau làm cái. Khi bị bắt quả tang, N thắng 1.300.000đ nên thu trong người N 4.500.000đ.

- Trần Văn B dùng 2.000.000đ để đánh bạc. B thắng 700.000đ nên bị thu giữ 2.700.000đ

- Đinh Thị Phương H dùng 1.200.000đ đánh bạc. Quá trình đánh bạc, Đinh Thị Phương H đưa cho N 500.000đ để cùng nhau làm cái. Khi bị bắt quả tang, H thua 300.000đ nên thu trong người H 400.000đ.

- Dương Thị N dùng 1.000.000đ để đánh bạc. N thắng 50.000đ nên thu tại vị trí của N là 1.050.000 đồng.

- Nguyễn Thị Mỹ P dùng 850.000đ đánh bạc nhưng không thắng không thua nên thu giữ 850.000đ trên người P.

- Trần Thị H dùng 300.000đ đánh bạc. H thua hết 300.000đ nên khi bắt không thu giữ được tiền của H.

- Nguyễn Thị T2 dùng 150.000đ đánh bạc. T2 thua hết 150.000đ nên không thu giữ tiền của T2.

Tổng số tiền mà bị cáo H cùng các đối tượng khác dùng để đánh bạc là 18.400.000đ.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã ban hành Cáo trạng số 137/CT-VKSĐQ truy tố các bị can: Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị T1, Dương Thị N, Trần Văn B, Đinh Thị Phương H, Trần Thị H, Dương Thị N, Nguyễn Thị Mỹ P và Nguyễn Thị T2 về tội “Đánh bạc”, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Quá trình tiến hành tố tụng:

Do Trần Thị H bỏ trốn khỏi địa phương nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã ra Quyết định tạm đình chỉ vụ án đối với bị can Trần Thị H và yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Định Quán ra Quyết định truy nã đối với bị can Trần Thị H.

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Định Quán đã xét xử và tuyên án đối với các bị cáo Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị T1, Dương Thị N, Trần Văn B, Đinh Thị Phương H, Dương Thị N, Nguyễn Thị Mỹ P và Nguyễn Thị T2 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật

hình sự. Ngoài ra, bản án cũng xử lý vật chứng và án phí các bị cáo phải chịu.

Ngày 03 tháng 11 năm 2021, Trần Thị H đến Công an huyện Định Quán trình diện. Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã ra Quyết định phục hồi vụ án đối với bị can Trần Thị H để xử lý theo quy định.

*Tại bản Cáo trạng số 113/CT-VKSĐQ ngày 08/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Trần Thị H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.*

*Ngày 15 tháng 11 năm 2021, TAND huyện Định Quán ban hành Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 26/2021/HSST-QĐ, nội dung:*

Bị can H được áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” trong giai đoạn điều tra nhưng vì phạm nên VKSND huyện Định Quán đã ra Lệnh bắt, tạm giam đối với bị can Trần Thị H theo Quyết định số 02/LBTG-VKSĐQ ngày 11/01/2021. Do đó, VKSND đã thay đổi biện pháp ngăn chặn.

Do không bắt được bị can nên VKSND đã ra Quyết định tạm đình chỉ vụ án số 101/QĐ-VKS-ĐQ ngày 28/6/2021. Ngày 03/11/2021, bị can H trình diện tại Công an huyện Định Quán nên VKSND huyện Định Quán ra Quyết định phục hồi vụ án đối với bị can số 148/QĐ-VKS-ĐQ ngày 03/11/2021.

Tuy nhiên, trong hồ sơ không có biên bản giao Quyết định phục hồi vụ án cho bị can theo khoản 3 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

Viện kiểm sát đã thay đổi biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” bằng biện pháp “bắt và tạm giam”; nhưng khi bị can trình diện cho đến nay, cơ quan cảnh sát điều tra không thực hiện lệnh bắt hoặc thay đổi biện pháp ngăn chặn mà lại tiếp tục cho bị can tại ngoại là chưa thực hiện theo Điều 41, 236, 247 và Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự.

*Kết quả bổ sung:* VKSND huyện Định Quán đã bổ sung biên bản giao Quyết định phục hồi vụ án cho bị can Trần Thị H theo quy định.

Tuy nhiên, tại Công văn số 156/CV-VKS-HS ngày 19/11/2021, VKSND huyện Định Quán không chấp nhận áp dụng biện pháp ngăn chặn nào đối với bị can H mà chuyển hồ sơ cho Tòa án để xét xử theo thủ tục chung.

*Tại phiên tòa, việc tranh tụng diễn ra như sau:*

1/ Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị H từ 08 tháng đến 10 tháng cải tạo không giam giữ, không khấu trừ thu nhập của bị cáo.

Đề nghị phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ.

Kiểm sát viên còn phát biểu quan điểm về xử lý vật chứng và án phí vụ án.

2/ Bị cáo Trần Thị H thành khẩn nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị

cáo đều xác định ngoài các tình tiết giảm nhẹ đã nêu trong cáo trạng thì bị cáo đang chăm sóc mẹ già nên hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Định Quán, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị H không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố thì cơ quan tiến hành tố tụng (Công an và Viện kiểm sát) đã vi phạm thủ tục tố tụng, cụ thể:

Điều 109 BLTTHS quy định: “Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc đấu tranh phòng, chống tội phạm, pháp luật tố tụng hình sự nước ta quy định 10 biện pháp nhằm ngăn chặn tội phạm, ngăn ngừa người có hành vi phạm tội bỏ trốn hoặc có hành vi gây khó khăn cho quá trình giải quyết vụ án gồm: Giữ người trong trường hợp khẩn cấp, bắt, tạm giữ, tạm giam, bảo lãnh, đặt tiền để bảo đảm, cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh...”.

Bị can Trần Thị H bị truy tố về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là tội ít nghiêm trọng. Theo Điều 172 BLTTHS thì thời hạn áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị can là không quá 02 tháng tính từ ngày ban hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Lệnh số 732/CSDT của CQCSĐT ban hành ngày 17/4/2020 nên đến ngày 17/6/2020 là hết thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị can Hoa. Khi hết thời hạn, CQCSĐT không gia hạn Lệnh cũng không áp dụng, thay đổi hoặc hủy bỏ biện pháp ngăn chặn là vi phạm thủ tục tố tụng theo khoản 4 Điều 123 BLTTHS. Vi phạm này, Tòa án không thể tự khắc phục được.

Khi hết thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú của CQCSĐT nhưng VKSND huyện không khắc phục hoặc kiến nghị khắc phục vi phạm của CQCSĐT. VKSND huyện không ra lệnh cấm bị can đi khỏi nơi cư trú mà lại căn cứ vào Lệnh (đã hết hạn) đề ra Lệnh bắt bị can để tạm giam số 02/LBTG-VKSĐQ ngày 11/01/2021, vi phạm thủ tục tố tụng theo khoản 4 Điều 123 BLTTHS.

Ngoài ra, sau khi bị can trình diện, do Cơ quan điều tra, VKSND huyện không thực hiện Lệnh bắt bị can để tạm giam mà cho bị can Hoa tại ngoại -

nhưng không rõ là đang áp dụng biện pháp ngăn chặn nào, dẫn đến việc Tòa án không có căn cứ thực hiện việc thay đổi, áp dụng, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn theo Điều 109 BLTTHS.

Tòa án nhân dân huyện Định Quán kiến nghị khắc phục các vi phạm trên đối với Cơ quan điều tra, VKSND huyện Định Quán.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Thị H đã khai nhận tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 17/4/2020, tại chòi rẫy bỏ hoang ở ấp 2, xã T, huyện Đ, Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã T đã bắt quả tang Trần Thị H cùng Dương Thị N, Đinh Thị Phương H, Nguyễn Thị T1, Nguyễn Thị T2, Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị Mỹ P, Trần Văn B, Trần Thị H và Dương Thị N đang đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài “Bình Ấn Độ”. Đây là hình thức “nhiều người đánh bạc cùng nhau” nên bị cáo phải chịu chung trách nhiệm trên tổng số tiền đánh bạc. Do tổng số tiền bị cáo Trần Thị H cùng các bị cáo khác dùng vào việc đánh bạc là 18.400.000đ nên hành vi của bị cáo Trần Thị H đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị P, Nguyễn Thị T1, Dương Thị N, Trần Văn B, Đinh Thị Phương H, Dương Thị N, Nguyễn Thị Mỹ P, Nguyễn Thị T2 đã xử lý xong tại bản án hình sự sơ thẩm số 88/2021/HS-ST ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán, án đã có hiệu lực pháp luật nên Tòa án không xem xét lại.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Xét thấy: Đánh bạc là tệ nạn xã hội, là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác nên pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo Trần Thị H biết rõ điều này nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc. Trong thời gian qua, tình hình tội phạm đánh bạc trên địa bàn diễn biến hết sức phức tạp, gây ra nhiều hệ lụy xấu; hành vi của các bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn làm ảnh hưởng xấu về an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, việc đưa vụ án ra xét xử và áp dụng hình phạt tương xứng đối với bị cáo là để trừng phạt bị cáo vừa để răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, bị cáo Trần Thị H sử dụng 300.000đ vào mục đích đánh bạc nên phải chịu hình phạt tương xứng.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Thị H đã thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo học vấn thấp, là nữ có hoàn cảnh neo đơn nên được xét giảm nhẹ một phần hình phạt theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Tuy nhiên Tòa án thấy rằng: Bị cáo H là người đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nên không thể xem là bị cáo không hiểu biết pháp luật. Lẽ ra, sau khi bị xử lý hành chính, bị cáo phải thức tỉnh và phải nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật nhưng bị cáo lại tiếp tục vi phạm pháp luật bằng hành vi đánh bạc. Không những vậy, khi được tại ngoại để điều tra, bị cáo lại bỏ trốn khỏi địa phương cư trú, gây cản trở cho hoạt động tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, qua đó thể hiện bị cáo có thái độ xem thường pháp luật nên Tòa án cần trừng phạt nghiêm khắc. Dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng Tòa án cần áp dụng hình phạt tù thì mới đủ răn đe bị cáo.

[5] Về biện pháp tư pháp và các vấn đề khác: Đã xử lý xong tại Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2021/HSST ngày 29 tháng 10 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán nên không xét lại.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật, biện pháp tư pháp là phù hợp và có căn cứ nên được chấp nhận.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị H phạm tội: “Đánh bạc”.

2/ Về luật áp dụng:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

3/ Về hình phạt: Phạt bị cáo Trần Thị H 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt.

Phạt bị cáo số tiền 10.000.000đ (mười triệu đồng).

4/ Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đồng Nai.
- VKSND tỉnh Đồng Nai.
- VKSND huyện Định Quán.
- Công an huyện Định Quán.
- Chi cục THA huyện Định Quán.
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ, VP.

**Lê Xuân Hòa**